TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** TỈNH QUẢNG NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 15/2023/HS-ST
Ngày 20-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thông

Ông Phạm Bá Sang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Ngọc Luông, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa***: Ông Lê Doãn Thọ, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLHS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị Đ, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Nam; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Nông; con ông: không rõ, con bà Trần Thị T, sinh năm 1954; có chồng là Lê Văn T, sinh năm 1976 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2022, chuyển sang tạm giam từ ngày 24/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Kỳ; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Trần Thị V, sinh năm 1978; trú tại: Khối phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn T, sinh năm 1976; trú: Thôn T, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 15/10/2022, bị cáo Trần Thị Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ biển kiểm soát 92H1-371.34 từ nhà tại thôn T, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Nam đến chợ K, thuộc khối phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng

Nam để bán ốc và mua bao ni lông. Khi đến chợ K, bị cáo Đ gửi xe và đi tìm gian hàng để mua bao ni lông về sử dụng. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo Đ đến gian hàng của chị Trần Thị V tại tầng 1 của chợ để mua bao ni lông. Lúc này, chị V để một túi ni lông bên trong có số tiền 28.200.000 đồng trên quầy rồi đi giao hàng cho khách hàng gần đó, khi bị cáo Đ đến quầy hàng của chị V, bị cáo Đ nhìn thấy một túi ni lông có đựng tiền bên trong nên bị cáo Đ lấy trộm và đi bộ ra khu vực gửi xe rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H1-371.34 mang theo túi ni lông đựng tiền về nhà tại thôn T, xã N, huyện B. Khi đến nhà, bị cáo Đ mang túi ni lông đựng tiền vừa trộm cắp ra đếm được số tiền là 28.200.000đồng *(hai mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng)* rồi cất vào tủ quần áo tại phòng ngủ của gia đình bị cáo Đ. Đến khoảng 16 giờ chiều ngày 16/10/2022, bị cáo Đ mang tiền trộm được đến tiệm vàng H tại số 78 đường T, thị trấn L, huyện B gặp ông Võ Đình H mua 01 (một) nhẫn vàng loại 02 chỉ với số tiền 10.500.000 đồng và 01 (một) nhẫn vàng kiểu với số tiền 3.970.000 đồng. Sau khi mua vàng bị cáo Đ mang vàng và số tiền còn lại là 13.730.000 đồng về cất giấu chung với số tiền 1.270.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo Đ vào tủ quần áo của nhà bị cáo. Trưa ngày 15/10/2022, sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị Trần Thị V đã trình báo sự việc đến Công an phường H, Công an phường đã tiếp nhận nguồn tin. Qua kiểm tra, xác minh thì đến ngày 18/10/2022, bị cáo Đ đến Công an phường H đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Công an phường đã tạm giữ của bị cáo Đ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ biển kiểm soát 92H1-371.34, số máy HC12E0265815, số khung RLHHC12098Y139361;

- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, kiểu mũ lưỡi trai;

- 01 (một) áo khoác chống nắng màu xám đen, kiểu áo khoác nữ;

Công an phường H đã tiến hành trích xuất lại đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo Đ lấy cắp tài sản từ camera chợ K vào USB màu đen nhãn hiệu Kingston và đã chuyển toàn bộ hồ sơ và tang vật đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 18/10/2022 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Đ tại thôn T, xã N và đã tạm giữ tại nhà bị cáo Đ các tang vật, gồm:

- 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng hình tròn, bên trong có in các dòng chữ và số 20 LONG K. LONG V 9999 20 LONG K LONG V 999.9;

- 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng hình tròn, bên trong có in dòng chữ và số T.DANH 610, bên ngoài vòng tròn có in các số 197 và 13, phía trên nhẫn kim loại có gắn 01 (một) viên dạng đá, hình chữ nhật màu xanh;

- Số tiền 15.000.000 đồng trong đó gồm 13.730.000 đồng bị cáo trộm của chị V (là số tiền còn lại sau khi bị cáo mua vàng) và 1.270.000 đồng tiền cá nhân của bị cáo Đ.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSTK-HS ngày 30-12-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần Thị Đ về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù; đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 15/10/2022, tại quầy bán bao ni lông của chị Trần Thị V tại tầng 1 chợ K, thuộc khối phố A, phường H, thành phố T, bị cáo Trần Thị Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị V số tiền 28.200.000 đồng *(hai mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng)*.

Hành vi của bị cáo Trần Thị Đ đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[2.2] Bị cáo có đủ năng lực nhận thức được việc xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm minh. Tuy nhiên, chỉ vì muốn có tiền chi tiêu cho gia đình, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại để lén lút chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; chồng bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 14.470.000 đồng; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú hành vi phạm tội của mình, bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa xin giảm nhẹ cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, là phù hợp.

[2.3] Về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng

- *Về bồi thường thiệt hại:*

Quá trình điều tra, ông Lê Văn T là chồng của bị cáo Đ đã bồi thường cho bị hại V số tiền 14.470.000 đồng và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ đã trả lại cho bị hại V số tiền 13.730.000 đồng. Bị hại V đã nhận đủ số tiền 28.200.000 đồng *(hai mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng*) và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên không xem xét giải quyết.

- *Về xử lý vật chứng vụ án*:

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển kiểm soát 92H1-371.34 mà bị cáo điều khiển vào ngày 15/10/2022. Qua điều tra, xác định xe này do ông Lê Văn T, chồng bị cáo đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai ngày 15/10/2022 bị cáo điều khiển xe này đi bán ốc, sau đó vào mua bao ni lông và nhìn thấy tiền của chị V nên mới nảy sinh ý định trộm cắp. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ đã trả lại xe cho ông T, là phù hợp.

- Đối với số tiền 15.000.000 đồng tạm giữ tại nhà bị cáo Đ, trong đó có 13.730.000 đồng trộm của chị V *(là số tiền còn lại sau khi bị cáo mua vàng)* và 1.270.000 đồng tiền cá nhân của bị cáo Đ. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ đã trả lại cho bị hại V số tiền 13.730.000 đồng. Trả lại cho gia đình bị cáo Đ số tiền 1.270.000 đồng; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng hình tròn, bên trong có in các dòng chữ và số 20 LONG K. LONG V 999.9 20 LONG K LONG V 999.9; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng hình tròn, bên trong có in dòng chữ và số T.DANH 610, bên ngoài vòng tròn có in các số 197 và 13, phía trên nhẫn kim loại có gắn 01 (một) viên dạng đá, hình chữ nhật màu xanh (ông Lê Văn T, chồng bị cáo đại diện nhận), nên không xem xét giải quyết.

+ Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB màu đen nhãn hiệu Kingston lưu lại video hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

+ Đối với 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng kiểu mũ lưỡi trai; 01 (một) áo khoác chống nắng màu xám đen, kiểu áo khoác nữ mà bị cáo đội và mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản do không còn giá trị và bị cáo không có yêu cầu nhận lại, nên tịch thu, tiêu hủy.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Đ phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Đ 04 (bốn) tháng 03 (ba) ngày tù, bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam *(từ ngày 18/10/2022 đến ngày 20/02/2023),* tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Thị Đ, nếu bị cáo Trần Thị Đ không bị tạm giữ, tạm giam về một tội khác.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, kiểu mũ lưỡi trai; 01 (một) áo khoác chống nắng màu xám đen, kiểu áo khoác nữ đã tạm giữ của bị cáo Trần Thị Đ *(Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/01/2023).*

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thị Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1-TANDTC
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Tam Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Vân